TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 466/2017/QĐST – HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 468/2017/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Lê Quốc C, sinh năm: 1989. Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Trần Thị Thúy M, sinh năm: 1993. Địa chỉ: ấp H, xã Đ, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ cào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không tráp pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Quốc C và chị Trần Thị Thúy M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Lê Quốc C và chị Trần Thị Thúy M thuận tình ly hôn. Anh Lê Quốc C và chị Trần Thị Thúy M không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Thúy M được trực tiếp nuôi con chung tên Lê Trần Bảo T, sinh ngày 29/11/2013. Anh Lê Quốc C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung tên Lê Trần Bảo T, sinh ngày 29/11/2013 mỗi tháng 3.000.000

đồng, cấp dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, mỗi tháng cấp dưỡng một lần, thời hạn cấp dưỡng lần đầu được tính từ ngày 15/10/2017.

Anh Lê Quốc C có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh anh Lê Quốc C và chị Trần Thị Thúy M có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con,

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Anh Lê Quốc C phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) và tự nguyện nộp thay cho chị Trần Thị Thúy M 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012006 ngày 31/8/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú và đã nộp xong.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Quốc C phải nộp150.000 đồng (Một trăm năm chục ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012006 ngày 31/8/2017 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú và đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yê cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thhi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TA tỉnh;*
- *VKSND h. Thạnh Phú;*
- *Chi cục THADS h.Thạnh Phú;*
- *UBND xã Đại Điền;*
- *các đương sự;*
- *Lưu hố sơ vụ án*

THẨM PHÁN
(đã ký)

HUỲNH THỊ PHÊ